

Bản án số: **06/2018/HNGĐ-ST.**
Ngày 07-02-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Danh - Giáo viên trường tiểu học Cao Văn Ngọc.
2. Bà Nguyễn Thị Thủy - Giáo viên hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Bá Khuyến là thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền.

- Đại diện VKSND huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 21/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2018 về “Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Ngô Ngọc Phương Tr, sinh năm 1993.

Địa chỉ: khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh Trần Văn H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp H, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 25/10/2017, lời khai trong trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Ngô Ngọc Phương Tr trình bày:

Chị Tr và anh H chung sống vợ chồng và đăng ký kết hôn với nhau từ năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn do anh H không lo làm ăn mà thường hay rượu chè, mặc dù chị có khuyên can nhưng anh H vẫn không thay đổi. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9/2017 cho đến nay mạnh ai nấy sống không còn quan tâm gì đến nhau. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Tr yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị Tr và anh H có 1 con chung là Trần Trọng Nhân, sinh ngày 27/9/2014 hiện đang ở với chị, chị Tr yêu cầu được nuôi dưỡng, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Trần Văn H trình bày.

Anh H thống nhất về thời gian chung sống và đăng ký kết hôn như chị Tr trình bày. Về mâu thuẫn vợ chồng, anh H thừa nhận từ tháng 2/2017 anh thường đi làm sớm về khuya nên chị Tr ở nhà có quen với người đàn ông khác và cũng hay đi về khuya không chăm sóc mà bỏ con cho anh H phải tự chăm sóc dẫn đến vợ chồng thường hay cãi nhau. Anh H đã nhiều lần đề nghị vợ chồng đoàn tụ cùng nuôi con nhưng chị Tr không đồng ý. Đến tháng 6/2017 thì chị Tr bỏ nhà đi để mình anh nuôi con, nhưng do công việc nên tháng 11/2017 anh H đã giao con lại cho chị Tr nuôi dưỡng đến nay. Xét thấy vẫn còn thương vợ, con nên anh H không đồng ý ly hôn với chị Tr.

Về con chung: Có 1 con như chị Tr trình bày, nếu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh H xin được nuôi con, không yêu cầu chị Tr cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Ngô Ngọc Phương Tr và anh Trần Văn H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt đối với đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tr và anh H tự nguyện chung sống vợ chồng với nhau từ năm 2011 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ nên quan hệ hôn nhân giữa chị Tr và anh H là hợp pháp. Quá trình chung sống, chị Tr và anh H đều thừa nhận cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân theo chị Tr thì anh H không lo làm ăn mà hay rượu chè và hay đi sớm về khuya; còn anh H cho rằng chị Tr có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác và cũng hay đi về khuya. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 9/2017 cho đến nay không còn quan tâm gì đến nhau, mặc dù anh H cũng đã nhiều lần đề nghị chị Tr tiếp tục chung sống vợ chồng để chăm lo nuôi con nhưng chị Tr đều từ chối. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị Tr và anh H là trầm trọng là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Tr đối với anh H.

[3] Về con chung: Chị Tr và anh H có 1 con chung là Trần Trọng Nhân, sinh ngày 27/9/2014 hiện đang ở với chị Tr. Chị Tr và anh H đều yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện cháu Nhân còn nhỏ vừa mới đủ 3 tuổi và đang được chị Tr nuôi dưỡng nên giao cháu Nhân cho

chị Tr được trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Tr không yêu cầu.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Tr và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[5] Về án phí: Chị Tr phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Ngọc Phương Tr được ly hôn với anh Trần Văn H.

2. Về con chung:

- Giao cháu Trần Trọng Nhân, sinh ngày 27/9/2014 cho chị Tr được trực tiếp nuôi dưỡng; anh H không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Tr không yêu cầu; Anh H được quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

- Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Tr và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

4. Án phí: Chị Ngô Ngọc Phương Tr phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0009621 ngày 11 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Chị Tr đã nộp đủ án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Chi cục THADS H. Long Điền;
- UBND xã Phước Tỉnh;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trí Thức